

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LẠNG GIANG  
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số: 80 /2022/ HNGĐ-ST

Ngày: 06/9/2022

V/v: “*Tranh chấp về ly hôn, nuôi con*”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Vinh, bà Ngô Thị Mai.

Lan ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện  
Lạng Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang tham  
gia phiên tòa: Bà Đồng Thị Toàn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06/9/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, xét xử  
sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 230/2022/TLST-HNGĐ ngày 23/06/2022 về  
việc tranh chấp hôn nhân gia đình; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:  
149/2022/QĐST - HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Chị Vũ Thị L sinh năm 1984.

Địa chỉ: Xóm C, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Giang. ( Xin vắng mặt)

**Bị đơn:** Anh Giáp Văn C, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Xóm V , xã T, huyện C

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***\* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn chị  
Vũ Thị L trình bày:***

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Giáp Văn C có đăng ký kết hôn vào  
tháng 06 năm 2002 tại UBND T, huyện C, tỉnh Bắc Giang. Trước khi kết hôn vợ  
chồng không được tự do tìm hiểu nhưng có được tự nguyện đăng ký kết hôn. Sau  
khi đăng ký kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến khoảng năm 2015 vợ  
chồng có mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh C hay uống rượu, đánh  
đạp vợ con, không tu chí làm ăn, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, vợ chồng ly  
thân từ năm 2015 cho đến nay, xét thấy tình cảm vợ chồng không còn chi đề nghị  
Tòa án cho chị được ly hôn với anh C.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung:

1. Giáp Văn C , sinh ngày 13/5/2003.

2. Giáp Thị Bảo N g, sinh ngày 29/09/2006

Hiện nay, cháu Cường đã trưởng thành không yêu cầu Toà án án giải. Cháu N hiện ở với anh C chị đồng ý để anh C nuôi con theo nguyện vọng của con, hiện nay chị vẫn đi ở thuê chị chưa có chỗ ở ổn định nên chưa đủ điều kiện nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng tự thoả thuận, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**\* Bị đơn anh Giáp Văn C trình bày:** Anh và cô L có đăng ký kết hôn vào năm 2002, tại UBND xã T, huyện C, tỉnh Bắc Giang. Trước khi kết hôn có được tìm hiểu, tự nguyện kết hôn. Trong quá trình chung sống, thời gian đầu vợ chồng hoà thuận, đến năm 2015 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do cô L có quan hệ bất chính với người khác, vợ chồng hay cãi nhau, năm 2015 cô L bỏ ra ngoài sinh sống, vợ chồng không còn quan hệ gì với nhau. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2015 đến nay. Nay xác định không còn tình cảm, cô L làm đơn xin ly hôn anh đồng ý.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là:

1. Giáp Văn Cường, sinh ngày 13/5/2003.

2. Giáp Thị Bảo Nương, sinh ngày 29/09/2006

Hiện nay, cháu C đã trưởng thành không yêu cầu Toà án án giải. Cháu N hiện ở với anh, anh xin nuôi con theo nguyện vọng của con.

Về cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu giải quyết

- Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 19/07/2022 Toà án có lấy lời khai của cháu Giáp Thị Bảo N là con của chị L, anh C, cháu có ý kiến: Bố mẹ cháu không ở với nhau nhiều năm nay, mẹ cháu ra ngoài sinh sống, bố mẹ cháu không quan tâm đến nhau, hiện nay cháu đã nghỉ học và đi làm công nhân, cháu đang ở cùng với bố, bố mẹ cháu ly hôn cháu có nguyện vọng ở cùng với bố.

Quá trình giải quyết vụ án chị L có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải nên các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa hôm nay chị L xin vắng mặt tại phiên tòa và vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Anh C có mặt tại phiên tòa trình bày: Anh đồng ý ly hôn với chị L, về con chung anh xin nuôi cháu N , về tài sản không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên tòa: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, thư ký trong quá trình điều tra giải quyết vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn từ khi

thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án đều thực hiện nghiêm túc, đúng theo quy định của pháp luật. Bị đơn thực hiện chưa đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị L:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị L được ly hôn anh Giáp Văn C.

Về con chung: Giao cho anh Giáp Văn C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Giáp Thị Bảo N , sinh ngày 29/09/2006. Về cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về án phí: Chị Vũ Thị L chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi thảo luận, nghị án Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Đơn khởi kiện của chị Vũ Thị L cùng các tài liệu nộp kèm theo đơn là hợp lệ, đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình. Anh C có hộ khẩu và sinh sống tại xã Thái Đào, huyện Lạng Giang, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang.

[3]. Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng; trong quá trình giải quyết vụ án chị L có đơn xin xét xử vắng mặt. Vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị L, theo quy định tại điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị L và anh Giáp Văn C đã đăng ký kết hôn vào ngày 10/07/2022 tại UBND xã T, huyện C, tỉnh Bắc Giang. Việc kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu, phù hợp với quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Do đó quan hệ hôn nhân giữa chị L, anh C là hợp pháp.

Về tình trạng hôn nhân thì thấy: Lời khai của chị L trình bày vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, vợ chồng chị L đã ly thân từ đầu năm 2015 đến nay, không còn tình cảm gì với nhau; Anh C thừa nhận vợ chồng có mâu thuẫn và sống ly thân từ năm 2015 đến nay, chị L có đơn xin ly hôn, anh C đồng ý ly hôn với chị L. Hội đồng xét xử xét thấy: Trong thời gian sống chung vợ chồng chị L, anh C không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ, vợ chồng không thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ mọi việc, không giữ gìn, bảo vệ hạnh phúc gia đình, mâu thuẫn trầm trọng dẫn đến vợ chồng sống ly thân, việc này trái với các quy định tại các điều 19, 21 luật Hôn nhân gia đình năm 2014. Từ những phân tích trên, căn cứ theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình

năm 2014 và Điều 8 Nghị quyết số 02/2000/NQ-HĐTP ngày 23/12/2000 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về căn cứ cho ly hôn thì thấy rằng: Tình trạng của vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy cần cho chị Vũ Thị L được ly hôn anh Giáp Văn C.

[5]. Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Giáp Văn C, sinh ngày 13/5/2003 và Giáp Thị Bảo N, sinh ngày 29/09/2006. Hiện nay, cháu C đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải. Cháu N hiện ở với anh C. Vợ chồng ly hôn, anh C có nguyện vọng nuôi dưỡng cháu N, chị L đồng ý để anh C nuôi con. Đối với yêu cầu nuôi con của chị L thì thấy: Hiện nay, cháu N đã trên 07 tuổi và hiện đã đi làm, tại Tòa án cháu có nguyện vọng được ở với bố. Do đó căn cứ vào khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình có quy định “ *nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên phải xem xét nguyện vọng của con* ” nên để đảm bảo cho cháu N ổn định cuộc sống cần giao cho anh C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Giáp Thị Bảo N, sinh ngày 29/09/2006 là phù hợp.

Chị L có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai có quyền cản trở chị L thực hiện quyền này.

Anh C, chị L có quyền làm đơn đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: chị L, anh C tự thỏa thuận không có yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6]. Về tài sản chung và công nợ: Chị L, anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[7]. Về án phí: Chị Vũ Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; Điều 53; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 147; Điều 227; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Lồng vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị L được ly hôn anh Giáp Văn C.

2. Về con chung: Giao cho anh Giáp Văn C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Giáp Thị Bảo N, sinh ngày 29/09/2006.

Chị L có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai có quyền cản trở chị L thực hiện quyền này.

Anh C, chị L có quyền làm đơn đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Chị Vũ Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị L đã nộp theo biên lai L tiền số 00.12966 ngày 23/06/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạng Giang. Xác nhận chị L đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Chị L vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc niêm yết.

Anh C có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Án xử công khai sơ thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- THADS huyện Lạng Giang;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Thu Hà**





